

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 158/2025/HS-PT

Ngày: 14-07-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trung Thành

Các thẩm phán: Ông Lê Khắc Thịnh

Ông Nguyễn Phú Thọ

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Viết Hùng – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Quý - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 07 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 142/2025/TLPT-HS ngày 20/06/2025 đối với bị cáo Đoàn Văn S.

Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 16/2025/HS-ST ngày 13/05/2025 của Tòa án nhân dân huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp (nay là Tòa án nhân dân khu vực 12 – Đồng Tháp).

Bị cáo kháng cáo:

Họ và tên: Đoàn Văn S, sinh ngày 25/6/1985 (Tên gọi khác: Sang Em) tại tỉnh Đồng Tháp; Nơi cư trú: ấp T, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 6/12; Con ông Đoàn Văn L, sinh năm 1945 (Chết); Con bà Lê Thị T, sinh năm 1949 (Chết); A (Chị) em ruột 06 người, bị cáo là con thứ út trong gia đình; Có vợ Võ Thị Thu H, sinh năm 1994; Có con 03 người, lớn nhất, sinh năm 2010, nhỏ nhất, sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ, tạm giam: Không. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh (*Bị cáo có mặt tại phiên tòa*).

- Người bào chữa cho bị cáo Đoàn Văn S:

Luật sư Huỳnh Kim N – Công ty L1 thuộc đoàn Luật sư thành phố H.

Địa chỉ: Số G, đường N, quận B, thành phố Hồ Chí Minh.

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị cáo khác, bị hại không kháng cáo và Viện kiểm sát không kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án; bản án sơ thẩm và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Q và Đoàn Văn S cùng ngụ ấp T, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Tháp trước đây có xảy ra mâu thuẫn trong lúc đánh bạc.

Đến khoảng 07 giờ, ngày 03/8/2024, Nguyễn Văn Q điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 66KA-093.88 chạy đến quán của bà Đoàn Thị G, tại ấp T, xã B, huyện T thì gặp Đoàn Văn S đang ngồi nên Q nói “thằng nào nhìn tao đánh thấy mẹ”, S không trả lời nên Q đi vào quán ngồi cách chỗ S khoảng 10 mét và Q dùng tay lấy 01 vỏ chai nước ngọt N1 đi đến chỗ S và nói “Mày nhìn tao phải không”? nên S chụp lấy 02 khúc gỗ màu nâu đen, dài 69 cm gần đó, cầm trên 02 tay, thì lúc này Q cầm chai thủy tinh đánh trúng vào đầu S 01 cái nên S cầm khúc gỗ đánh lại trúng vào trán bên trái của Q 01 cái thì được ông Lê Thanh S1 can ngăn. Sau đó Q điều khiển xe mô tô chạy về nhà mình.

Vào khoảng 05 phút sau, Q điều khiển xe mô tô chạy quay lại quán bà Đoàn Thị G, trên tay cầm 01 con dao tự chế chiều dài 52cm, cán bằng gỗ dài 13,5cm, lưỡi dao dài 38,5cm, đầu bằng và 01 khẩu súng màu đen nên S1 nhìn thấy thì bỏ chạy vào nhà của S1, khép cửa rào lại và lấy cây chia sắt để trên vách nhà cầm trên tay phải chạy vào trong nhà để trốn, lúc này, Q chạy vào trong nhà cầm dao chém S1 trúng vào tay phải làm đứt ngón tay cái, ngón I và làm bị thương các ngón tay II, III, IV, V, lúc này, S1 cầm cây chia sắt đâm 02 cái trúng vùng lưng bên phải và vùng bụng bên phải. Sau đó, bà G và ông Nguyễn Minh T1 (tên gọi khác: Nu Bét) vào can ngăn, trong lúc ông T1 giật lấy cây chia sắt trên tay S1 thì Q tiếp tục cầm dao chém S1 trúng vào tay phải thêm cái nữa, sau đó, ông T1 chở Q về nhà, còn S1 được gia đình đưa đến Trung tâm y tế huyện T cấp cứu.

* Vật chứng của vụ án thu giữ:

- 01 vỏ chai thủy tinh, loại chai Number one.
- 01 con dao tự chế, chiều dài 52cm, cán bằng gỗ dài 13,5cm, lưỡi dao dài 38,5cm, đầu bằng.
- 01 thanh sắt có cán cầm bằng gỗ, chiều dài 108cm, 02 đầu nhọn dài 8,5cm, thanh sắt bị rỉ sét.
- 01 khúc gỗ màu nâu đen, chiều dài 69cm.
- 01 khẩu súng bằng kim loại màu đen, bên trong ổ quay có chứa 01 viên đạn màu đỏ gồm 08 viên đạn, do Nguyễn Văn Q giao nộp.

*Tại Bản kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số: 495/KLTTCT-TTPYĐT, ngày 06 tháng 9 năm 2024 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Đ kết luận Đoàn Văn S:

1. Kết luận:

- Sẹo vết thương phần mềm đỉnh trái, kích thước nhỏ, tỷ lệ tổn thương 01%.
- Sẹo vết thương phần mềm mặt trước cánh tay phải, kích thước nhỏ, tỷ lệ tổn thương 01%.
- Sẹo vết thương phần mềm mặt trước cẳng tay phải, kích thước nhỏ, tỷ lệ tổn thương 01%.
- Mất đốt xa ngón I bàn tay phải, tỷ lệ tổn thương 13%.
- Sẹo mồm cụt đốt gần ngón I bàn tay phải, kích thước trung bình, tỷ lệ tổn thương 02%.
- Sẹo vết thương phần mềm đốt xa ngón II bàn tay phải, kích thước nhỏ, tỷ lệ tổn thương 01%.
- Sẹo vết thương phần mềm khọt liên đốt xa ngón III bàn tay phải, kích thước nhỏ, tỷ lệ tổn thương 01%.
- Sẹo vết thương phần mềm đốt giữa ngón IV bàn tay phải, kích thước nhỏ, tỷ lệ tổn thương 01%.
- Sẹo vết thương phần mềm đốt xa ngón V bàn tay phải, kích thước nhỏ, tỷ lệ tổn thương 01%.

Tỷ lệ tổn thương trên cơ thể của Đoàn Văn S tại thời điểm giám định là 21%.

2. Kết luận khác: Các tổn thương trên do vật sắc gây ra.

*Tại Bản kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số: 493/KLTTCT-TTPYĐT, ngày 06 tháng 9 năm 2024 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Đ kết luận Nguyễn Văn Q:

1. Kết luận:

- Sẹo vết thương phần mềm trán trái, kích thước nhỏ, tỷ lệ tổn thương 03%.
- 02 sẹo vết thương phần mềm lưng phải, kích thước nhỏ, mỗi sẹo 01%.
- 02 sẹo vết thương phần mềm mạn sườn phải, kích thước nhỏ, mỗi sẹo 01%.
- Trần dịch, tràn khí màng phổi phải, tỷ lệ tổn thương 04%.
- Gãy cung sau xương sườn số 9 bên phải can tốt, tỷ lệ tổn thương 02%.
- Chấn thương phần mềm vùng cằm, hạ sườn trái hiện không thấy dấu vết thương tích, không cho tỷ lệ phần trăm.

Tỷ lệ tổn thương trên cơ thể của Nguyễn Văn Q tại thời điểm giám định là 12%.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2025/HS-ST ngày 13/05/2025 của Tòa án nhân dân huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp (nay là Tòa án nhân dân khu vực 12 – Đồng Tháp) đã xét xử và quyết định:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 134, Điều 38, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Đoàn Văn S phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Đoàn Văn S 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự và Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật dân sự. Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường qua lại cho nhau giữa bị cáo Nguyễn Văn Q và bị cáo Đoàn Văn S, bị cáo Q có trách nhiệm bồi thường cho bị hại S tiền xe, chi phí điều trị bệnh, ngày công lao động người bệnh và người nuôi bệnh, bồi dưỡng về sức khỏe, tổn thất về tinh thần số tiền là 40.000.000 đồng, nhưng được trừ vào 5.000.000 đồng bị cáo Q đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Hồng, theo biên lai số 0000266 ngày 12-9-2024. Còn lại phải bồi thường là 35.000.000 đồng.

Bị cáo Đoàn Văn S được nhận lại 5.000.000 đồng đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Hồng, theo biên lai số 0000276 ngày 12-03-2025.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, nêu quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 26/05/2025, bị cáo Đoàn Thanh S2 có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo S2 thừa nhận Bản án sơ thẩm kết án bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự là đúng pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo nhận thấy mức án 06 (sáu) tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử là nặng, Tòa án cấp sơ thẩm chưa xem xét toàn diện tình tiết giảm nhẹ và xin hưởng án treo, nay bị cáo kháng cáo xin Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo S2 xuất trình các tình tiết giảm nhẹ mới như xác nhận của chính quyền địa phương và nhiều người dân xung quanh nơi bị cáo cư trú xác định bị cáo là người có nhân thân tốt, có thời gian làm dân quân tự vệ tại địa phương và trong vụ án này bị cáo Q đã có lỗi trước là chủ động gây sự và tấn công bị cáo S2 trước, bị cáo buộc phải đánh trả nhằm tự vệ.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu quan điểm phân tích các tình tiết và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đánh giá quá trình xét xử tại các phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm và khẳng định

việc Tòa án nhân dân huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp (nay là Tòa án nhân dân khu vực 12 – Đồng Tháp) tuyên án bị cáo Đoàn Văn S phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng pháp luật. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo. Nay bị cáo S kháng cáo xin hưởng án treo, tuy bị cáo có cung cấp thêm tài liệu chứng cứ là xác nhận của chính quyền địa phương và nhiều người dân xung quanh nơi bị cáo cư trú xác định bị cáo là người có nhân thân tốt, có thời gian làm dân quân tự vệ tại địa phương, tuy nhiên mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng cho bị cáo là phù hợp với hành vi của phạm tội, do đó Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm giữ nguyên quyết định của Bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo phát biểu: Luật sư thống nhất về hành vi và tội danh mà Bản án sơ thẩm đã kết án bị cáo, nhưng Luật sư cho rằng hình phạt mà Tòa án sơ thẩm tuyên xử bị cáo là có phần nghiêm khắc; đồng thời, bị cáo S có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ Luật hình sự và không có tình tiết tăng nặng nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và chấp nhận cho bị cáo S được hưởng án treo. Xét thấy đề nghị của Luật sư là có một phần căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Trong phần tranh luận, bị cáo Đoàn Văn S không tham gia tranh luận. Tại lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đoàn Văn S đã thừa nhận hành vi phạm tội được quyết định tại Tòa án cấp sơ thẩm là đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Xuất phát từ mâu thuẫn không lớn, bị cáo đã có hành vi cảm đoan cây gỗ là hung khí nguy hiểm đánh Nguyễn Văn Q gây ra tỷ lệ tổn thương cơ thể cho bị hại là 03%. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm kết án bị cáo Đoàn Văn S phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự là đúng pháp luật.

Tuy nhiên Hội đồng xét xử xét thấy, trong việc bị cáo Q bị S gây thương tích xuất phát từ nguyên nhân bị cáo Q chủ động hành hung gây thương tích cho bị cáo S trước, cụ thể tại quán bà G bị cáo Q đã dùng chai nước ngọt Numberone đánh trúng đầu S nên bị cáo S đã dùng cây đánh trả bị cáo Q gây thương tích tại trán của Q là 3%, sau đó Q về nhà cầm mã tấu (dao tự chế) quay lại quán tìm chém S nên S bỏ chạy vào

nhà S đóng cửa rào lại và vào nhà trốn, bị cáo Q đã vào nhà bà G cạnh nhà S (đi vòng bên hông nhà) để vào được nhà S và rượt đuổi S vào cuối nhà bếp (không còn đường thoát) để chém S gây thương tích 21%, khi bị bị cáo Q chém trúng tay S dùng cây chĩa (loại đâm chuột) để tự vệ đỡ, đâm Q gây thương tích 9%, việc đánh trả của S thuộc trường hợp phòng vệ chính đáng nên Viện kiểm sát và Tòa án cấp sơ thẩm không lấy 9% tỷ lệ S gây thương tích cho Q để làm căn cứ truy tố, xét xử S, mà chỉ lấy tỷ lệ thương tích S gây ra cho Q tại quán nước bà G trước đó là 3% để truy tố và xét xử bị cáo S mức án 06 tháng tù là có căn cứ.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo S xuất trình các tình tiết giảm nhẹ mới như xác nhận của chính quyền địa phương và nhiều người dân xung quanh nơi bị cáo cứ trú xác định bị cáo là người có nhân thân tốt, có thời gian làm dân quân tự vệ tại địa phương và trong vụ án này bị cáo Q đã có lỗi trước là chủ động gây sự và tấn công bị cáo trước, bị cáo buộc phải đánh trả nhằm tự vệ, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu quan điểm phân tích các tình tiết và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đánh giá quá trình xét xử tại các phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm và khẳng định việc Tòa án nhân dân huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp (nay là Tòa án nhân dân khu vực 12 – Đồng Tháp) tuyên án bị cáo Đoàn Văn S phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo phát biểu: Luật sư thống nhất về hành vi và tội danh mà Bản án sơ thẩm đã kết án bị cáo, nhưng Luật sư cho rằng hình phạt mà Tòa án sơ thẩm tuyên xử bị cáo là có phần nghiêm khắc; đồng thời, bị cáo S có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ Luật hình sự và không có tình tiết tăng nặng nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và chấp nhận cho bị cáo S được hưởng án treo. Xét thấy đề nghị của luật sư là có một phần căn cứ nên Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo có điều kiện cải tạo, sớm trở về cùng gia đình, để có điều kiện phấn đấu trở thành công dân có ích sau này.

[3] Từ các phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Đoàn Văn S, sửa một phần quyết định của Bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo do có tình tiết mới tại phiên tòa phúc thẩm.

[4] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo là chưa phù hợp như Hội đồng xét xử đã nhận định ở phần trên nên không chấp nhận.

[5] Xét lời bào chữa của Luật sư bào chữa cho bị cáo S tại phiên tòa phúc thẩm là có căn cứ chấp nhận với các lý do đã được phân tích như trên.

[6] Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận, nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Đoàn Văn S.

Sửa phần quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số: 16/2025/HS-ST ngày 13/05/2025 của Tòa án nhân dân huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp (nay là Tòa án nhân dân khu vực 12 – Đồng Tháp).

2. Tuyên bố bị cáo Đoàn Văn S phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; Điều 38; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Đoàn Văn S 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự và Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật dân sự. Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường qua lại cho nhau giữa bị cáo Nguyễn Văn Q và bị cáo Đoàn Văn S, bị cáo Q có trách nhiệm bồi thường cho bị hại Đoàn Văn S tiền xe, chi phí điều trị bệnh, ngày công lao động người bệnh và người nuôi bệnh, bồi dưỡng về sức khỏe, tổn thất về tinh thần số tiền là 40.000.000 đồng, nhưng được trừ vào 5.000.000 đồng bị cáo Q đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Hồng, theo biên lai số 0000266 ngày 12-9-2024. Còn lại phải bồi thường là 35.000.000 đồng.

Bị cáo Đoàn Văn S được nhận lại 5.000.000 đồng đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Hồng, theo biên lai số 0000276 ngày 12-03-2025.

4. Về án phí hình sự phúc thẩm:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/02/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đoàn Văn S không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các phần quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 - TANDTC;
- Ban Nội chính Tỉnh uỷ;
- VKSND Tỉnh;
- Cơ quan THA Hình sự Công an Tỉnh;
- Phòng HSNV Công an Tỉnh;
- Phòng T.tra, K.Tra & THA TAND Tỉnh;
- TAND KV 12 – Đồng Tháp (2b);
- VKSND KV 12 – Đồng Tháp

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Trung Thành

- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- Các bị cáo;
- Lưu: HS, VT (L.Hùng).